HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2022/NQ-HĐND *(Dự thảo)*	*Quảng Trị, ngày tháng năm 2022*

NGHỊ QUYẾT
Ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2022 - 2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ ....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19/6/2017;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Xét Tờ trình số: /TTr-UBND, ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 – 2030; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2022 - 2030.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết; Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân tỉnh Quảng Trị Khóa VIII Kỳ họp thứ ... thông qua ngày .... tháng ..... năm 2022 và có hiệu lực thi hành từ ngày .... tháng .... năm 2022./.

Nơi nhận:
- UBTVQH;
- VPQH, VPCTN, VPCP;
- Các Bộ: VH,TT&DL, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản thuộc Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế thuộc Bộ VH,TT&DL;
- TT. TU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, TAND, VKSND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VPTU, VPUBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh,
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, TP;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Quang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 – 2030

(Kèm theo Nghị quyết số /2022/NQ-HĐND ngày tháng năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về đối tượng, nguyên tắc, nội dung chính sách và kinh phí để thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị có đăng ký đầu tư, kinh doanh, quản lý các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh; liên kết kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan đến việc thực hiện các quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Việc hỗ trợ phải đảm bảo nguyên tắc bình đẳng, công khai, minh bạch.

2. Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị thực hiện đầu tư nhiều nội dung khác nhau thì sẽ được hưởng các chính sách hỗ trợ theo từng nội dung nếu đủ điều kiện và chỉ được hỗ trợ một lần cho một nội dung chính sách khi đảm bảo các điều kiện theo Quy định này. Những nội dung, hạng mục đã được hỗ trợ từ các chương trình, dự án khác thì không được hỗ trợ theo Quy định này.

3. Nếu có nhiều chính sách hỗ trợ đầu tư của tỉnh với cùng một nội dung và đối tượng hỗ trợ thì doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị chỉ được lựa chọn một chính sách hỗ trợ có lợi nhất.

4. Việc hỗ trợ phát triển du lịch theo Quy định này được thực hiện sau khi dự án đã hoàn thành và đi vào hoạt động theo đúng quy định.

5. Dự án có đăng ký và hoàn thành đi vào hoạt động trước sẽ được ưu tiên xét hỗ trợ trước.

Điều 4. Những điều kiện chung để được hỗ trợ

1. Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị có đăng ký nộp thuế tại tỉnh Quảng Trị; đáp ứng các điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật.

2. Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị không có vi phạm pháp luật về đầu tư, đất đai, thuế, môi trường và các quy định pháp luật khác trong quá trình thực hiện dự án.

3. Dự án đầu tư phải phù hợp với quy hoạch phát triển du lịch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của các địa phương và cam kết thời gian hoạt động từ 05 năm trở lên.

4. Chính sách này không áp dụng cho các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị đang trong tình trạng: phá sản, tạm ngừng hoạt động, mất khả năng chi trả, có đơn thư khiếu nại, tố cáo; đang trong quá trình giải thể hoặc trong giai đoạn bị cơ quan chức năng kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố.

5. Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo đúng hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Điều 5. Xử lý vi phạm cam kết

Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị vi phạm cam kết, trong thời gian 06 tháng phải có trách nhiệm hoàn trả lại ngân sách tỉnh toàn bộ số tiền đã được hỗ trợ; nếu không hoàn trả sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Kinh phí thực hiện

Trong giai đoạn 2022 - 2030, ngân sách tỉnh cân đối bố trí kinh phí 86,85 tỷ đồng để thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển du lịch theo Quy định này.

Chương II
MỘT SỐ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN DU LỊCH

Điều 7. Chính sách hỗ trợ cung cấp thông tin, tư vấn thủ tục đầu tư, kinh doanh về du lịch

1. Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị được cung cấp miễn phí thông tin về môi trường đầu tư, kinh doanh; quy hoạch ngành, nghề đầu tư, quy hoạch sử dụng đất; tiếp cận quỹ đất khi nghiên cứu, thực hiện hoạt động đầu tư, kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Được hỗ trợ, tư vấn miễn phí về thủ tục thành lập doanh nghiệp; hồ sơ các thủ tục hành chính về: đầu tư, kinh doanh, đất đai, xây dựng, môi trường và các thủ tục hành chính khác khi có nhu cầu.

3. Được hỗ trợ tư vấn miễn phí về pháp lý; hỗ trợ giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng đầu tư và quá trình hoạt động kinh doanh du lịch.

Điều 8. Chính sách hỗ trợ lập Quy hoạch phân khu xây dựng khu du lịch tỷ lệ 1/2000

1. Điều kiện hỗ trợ

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý tại các địa điểm có nhiều tiềm năng để đầu tư, khai thác, phát triển du lịch.

2. Nội dung hỗ trợ

a) Hỗ trợ lập Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000: 50% kinh phí nhưng tối đa không quá 500 triệu đồng/khu du lịch;

b) Số lượng hỗ trợ giai đoạn 2022 – 2030: hỗ trợ mỗi huyện không quá 03 Quy hoạch phân khu xây dựng các khu du lịch tỷ lệ 1/2000.

Điều 9. Chính sách hỗ trợ xây dựng mô hình khu du lịch cộng đồng

1. Điều kiện hỗ trợ

a) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý tại các khu du lịch cộng đồng theo quy hoạch xây dựng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

b) Không hỗ trợ tại các địa phương đã được hỗ trợ cùng nội dung theo Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

2. Nội dung hỗ trợ

a) Hỗ trợ xây dựng mô hình khu du lịch cộng đồng: 70% kinh phí nhưng tối đa không quá 500 triệu đồng/mô hình (Bao gồm thực hiện các nội dung: khảo sát xây dựng quy chuẩn và bộ sản phẩm du lịch cộng đồng; tư vấn kiến trúc (nhà ở, tạo cảnh quan không gian nhà ở, sân vườn); hướng dẫn, đào tạo, tập huấn, tham quan học tập kinh nghiệm cho các hộ dân làm homestay, gardenstay; tuyên truyền, quảng bá du lịch cộng đồng địa phương; xây dựng và phát triển các sản phẩm, dịch vụ phục vụ khách du lịch; tổ chức khai trương, mời famtrip, presstrip để kết nối tour đưa khách đến).

b) Số lượng hỗ trợ giai đoạn 2022 – 2030: hỗ trợ mỗi huyện 01 mô hình khu du lịch cộng đồng.

Điều 10. Chính sách hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng tại các khu du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái

1. Điều kiện hỗ trợ

a) Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị đầu tư kinh doanh vào các khu du lịch cộng đồng, khu du lịch sinh thái trên địa bàn tỉnh.

b) Đảm bảo các điều kiện kinh doanh du lịch theo quy định.

2. Nội dung hỗ trợ

a) Hỗ trợ phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật điện, đường, nước trong và ngoài hàng rào khu du lịch nhưng tối đa không quá 05 tỷ đồng/01 khu du lịch cộng đồng, khu du lịch sinh thái.

b) Hỗ trợ xây dựng 01 nhà vệ sinh công cộng có diện tích tối thiểu 30m^2. Mức hỗ trợ 50% tổng giá trị công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng tối đa không quá 100 triệu đồng/khu du lịch cộng đồng, khu du lịch sinh thái.

c) Hỗ trợ xây dựng, lắp đặt các biển chỉ dẫn, thuyết minh về khu du lịch. Mức hỗ trợ tối đa không quá 50 triệu đồng/khu du lịch cộng đồng, khu du lịch sinh thái.

d) Số lượng hỗ trợ giai đoạn 2022 – 2030: không quá 10 khu du lịch cộng đồng, khu du lịch sinh thái.

Điều 11. Chính sách hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng trong các khu di tích lịch sử, văn hóa khi liên kết khai thác phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể nhằm phát triển du lịch

1. Điều kiện hỗ trợ

a) Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị đầu tư liên kết khai thác phát huy giá trị các khu di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn tỉnh.

b) Đảm bảo các điều kiện kinh doanh du lịch theo quy định của Luật Du lịch, Luật Di sản văn hóa và các quy định pháp luật liên quan.

2. Nội dung hỗ trợ

a) Hỗ trợ xây dựng bãi đỗ xe chung có diện tích tối thiểu 500m^2. Mức hỗ trợ 50% tổng giá trị dự toán công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng tối đa không quá 500 triệu đồng/khu di tích lịch sử, văn hóa.

b) Hỗ trợ đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải, rác thải sinh hoạt. Mức hỗ trợ 50% tổng giá trị công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng tối đa không quá 500 triệu đồng/khu di tích lịch sử, văn hóa.

c) Số lượng hỗ trợ giai đoạn 2022 - 2030: không quá 05 khu di tích lịch sử, văn hóa.

Điều 12. Chính sách hỗ trợ liên kết, hợp tác đưa khách du lịch đến Quảng Trị

1. Điều kiện hỗ trợ

a) Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh tổ chức hoạt động liên kết, hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh, thành phố trong nước và các nước trong khu vực đưa khách du lịch đến Quảng Trị.

b) Hàng năm doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị đăng ký với cơ quan có thẩm quyền về đề án/kế hoạch hoặc biên bản/hợp đồng liên kết, hợp tác tạo ra chuỗi giá trị, sản phẩm du lịch có lợi thế cạnh tranh. Mỗi năm đưa được từ 3.000 lượt khách trở lên đến tham quan, nghỉ dưỡng và lưu trú ít nhất 1 đêm tại Quảng Trị.

2. Nội dung hỗ trợ

Hỗ trợ 100 triệu đồng/doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị kinh doanh du lịch/năm và 10 triệu đồng trên mỗi 1.000 lượt khách tăng thêm nhưng tổng mức hỗ trợ tối đa không quá 150 triệu đồng/doanh nghiệp. Mỗi năm hỗ trợ tối đa không quá 05 doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị kinh doanh du lịch (ưu tiên theo số lượng lượt khách từ cao đến thấp).

Điều 13. Chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực du lịch

1. Điều kiện hỗ trợ

a) Các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng quản lý, phục vụ khách du lịch và kiến thức du lịch cho dân cư tại các khu du lịch cộng đồng.

b) Mỗi lớp tập huấn, bồi dưỡng có thời gian tổ chức tối thiểu từ 2 – 5 ngày; số lượng từ 30 – 70 học viên.

2. Nội dung hỗ trợ

Hỗ trợ 50% kinh phí tổ chức lớp học nhưng không quá 50 triệu đồng/lớp. Mỗi năm hỗ trợ tối đa không quá 04 lớp tập huấn.

Điều 14. Chính sách hỗ trợ công tác xúc tiến, quảng bá du lịch

1. Điều kiện hỗ trợ

a) Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh tổ chức và tham gia các hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch trong nước và nước ngoài.

b) Hàng năm doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị đăng ký với cơ quan có thẩm quyền về kế hoạch tổ chức và tham gia các hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch.

2. Nội dung hỗ trợ

a) Hỗ trợ miễn phí trong việc quảng cáo, giới thiệu hình ảnh, sản phẩm của doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên Trang thông tin điện tử tỉnh và của các Sở, ban ngành, địa phương.

b) Được xem xét, hỗ trợ giới thiệu thông tin, hình ảnh về doanh nghiệp và sản phẩm trong các ấn phẩm quảng bá, xúc tiến du lịch của tỉnh.

c) Được tạo điều kiện, hỗ trợ tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư, quảng bá du lịch do tỉnh tổ chức hoặc tỉnh có đại diện tham dự ở trong nước và nước ngoài.

d) Hỗ trợ 50% chi phí thuê mặt bằng, tổ chức gian hàng tham gia hoạt động triển lãm, hội chợ du lịch, nhưng tối đa không quá 40.000.000 đồng/doanh nghiệp/năm.

đ) Mỗi năm hỗ trợ tối đa không quá 05 doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị kinh doanh du lịch.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị tuyên truyền chính sách đến các tổ chức, cá nhân liên quan biết và triển khai thực hiện.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo xây dựng kế hoạch, cụ thể hóa các điều kiện, nội dung hỗ trợ của từng chính sách; phân công nhiệm vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ cho các cơ quan, ban ngành, địa phương liên quan thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh đảm bảo đạt hiệu quả cao nhất.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh, Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất./.